TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Quy định mới về quản lý và phát triển cụm công nghiệp

05:55 04/08/2026

Chính phủ ban hành Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.



Ảnh minh họa

Bổ sung doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được khuyến khích đầu tư trong cụm công nghiệp

Nghị định số 303/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP về ngành, nghề, tổ chức, cá nhân đầu tư trong cụm công nghiệp; loại hình cụm công nghiệp được khuyến khích phát triển theo hướng tách riêng từng khoản về "Ngành nghề được khuyến khích đầu tư trong cụm công nghiệp"; về "Tổ chức, cá nhân được khuyến khích đầu tư trong cụm công nghiệp"; về "các loại hình cụm công nghiệp" cho rõ, đầy đủ hơn. Trong đó, bổ sung "các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo" được khuyến khích đầu tư trong cụm công nghiệp để phù hợp với đối tượng quy định tại các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân. Cụ

thể:

Điều 3. Ngành, nghề, tổ chức, cá nhân đầu tư trong cụm công nghiệp; loại hình cụm công nghiệp được khuyến khích phát triển

1. Ngành, nghề được khuyến khích đầu tư trong cụm công nghiệp:

a) Công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ nông nghiệp; công nghiệp cơ khí; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp dệt may, da giày;

b) Công nghiệp công nghệ thông tin và viễn thông, công nghiệp điện tử; công nghiệp năng lượng tái tạo; công nghiệp công nghệ số, tự động hóa, thiết bị cao cấp, vật liệu mới, công nghệ sinh học;

c) Các ngành, nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tại địa phương cần được bảo tồn và phát triển; công nghiệp sản xuất, chế tạo thiết bị và sản phẩm phục vụ bảo vệ, phát triển và phục hồi nguồn nước; công nghiệp môi trường, xử lý, tái chế hoặc tái sử dụng chất thải; công nghiệp lưỡng dụng; dịch vụ kho bãi, đóng gói bao bì, vận chuyển hàng hóa, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp và dịch vụ khác phục vụ trực tiếp cho sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của địa phương với tổng diện tích không quá 10% diện tích cụm công nghiệp;

d) Các ngành, nghề công nghiệp khác có công nghệ cao, công nghệ sạch; các ngành công nghiệp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; các ngành công nghiệp mang lại giá trị gia tăng cao, phát triển bền vững.

2. Tổ chức, cá nhân được khuyến khích đầu tư trong cụm công nghiệp:

a) Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất hộ gia đình và cá nhân trong làng nghề hoặc có nghề truyền thống, nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ;

b) Các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ chiến lược, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;

c) Các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường tại các làng nghề, khu dân cư được khuyến khích di dời vào cụm công nghiệp; cơ sở công nghiệp động viên.

3. Nhà nước có chính sách ưu tiên, khuyến khích phát triển các loại hình cụm công nghiệp gồm: Cụm công nghiệp làng nghề, cụm công nghiệp chuyên ngành, cụm công nghiệp hỗ trợ, cụm công nghiệp công nghệ cao, cụm công

nghiệp sinh thái và loại hình cụm công nghiệp theo hướng thông minh, hiệu quả, bền vững khác.

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể ngành, nghề; đối tượng tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp; loại hình cụm công nghiệp (nếu có) phù hợp phương hướng phát triển cụm công nghiệp thuộc quy hoạch tỉnh, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện thực tế của địa phương và thể hiện tại Quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp.

Sửa đổi, bổ sung điều kiện thành lập, mở rộng cụm công nghiệp

Về điều kiện thành lập cụm công nghiệp: Để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, để việc thành lập, đầu tư xây dựng cụm công nghiệp khả thi, tạo điều kiện quỹ đất để phát triển kinh tế tư nhân, tăng trưởng kinh tế của các địa phương và đảm bảo sử dụng đất hiệu quả, Nghị định số 303/2026/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung điều kiện thành lập cụm công nghiệp tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP theo hướng: "Trong trường hợp địa bàn cấp xã đã thành lập cụm công nghiệp thì tỷ lệ lấp đầy trung bình của các cụm công nghiệp đạt trên 50% hoặc tổng quỹ đất công nghiệp chưa cho thuê của các cụm công nghiệp không vượt quá 50 ha".

Nghị định số 303/2026/NĐ-CP cũng sửa đổi điều kiện mở rộng cụm công nghiệp (tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 8 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP) theo hướng phải đạt tỷ lệ lấp đầy ít nhất 50% hoặc nhu cầu thuê đất công nghiệp trong cụm công nghiệp vượt quá diện tích đất công nghiệp hiện có của cụm công nghiệp.

Đồng thời, hoàn thành xây dựng, đưa vào sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung thiết yếu của cụm công nghiệp (gồm: Đường giao thông nội bộ, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải) theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt. Điều kiện này không áp dụng đối với cụm công nghiệp hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Công Thương cho biết, qua tổng hợp, theo dõi cụm công nghiệp thời gian qua cho thấy việc đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại các cụm công nghiệp do đơn vị nhà nước đầu tư, quản lý (chủ yếu là các cụm công nghiệp hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg) chậm do nguồn lực ngân sách địa phương hạn chế, không có khả năng bố trí kinh phí để xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, dẫn đến tình trạng đầu tư chắp vá, nhiều hạng mục bị xuống cấp hoặc chưa được đầu tư, đặc biệt là công trình hạ tầng bảo vệ môi trường.

Do vậy, các điều kiện sửa đổi nêu trên nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong việc thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế làm chủ

đầu tư phần mở rộng cụm công nghiệp và quản lý phần cụm công nghiệp đã thành lập (nếu có), nhanh chóng đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, thu hút lấp đầy, phát huy hiệu quả các cụm công nghiệp do đơn vị nhà nước đầu tư, quản lý trước đây.

Đặc biệt, Nghị định số 303/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung quy định về hồ sơ, trình tự thủ tục thành lập, mở rộng cụm công nghiệp (Điều 9, Điều 10) với tư duy chuyển từ cơ chế "tiền kiểm" sang "hậu kiểm" (rà soát, loại bỏ một số hồ sơ, tài liệu đề nghị thành lập, mở rộng cụm công nghiệp không cần thiết) và điều chỉnh giảm thời gian tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính về cụm công nghiệp.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/9/2026.

Theo chinhphu.vn